

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC -9 TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:45/2025/DS-ST
Ngày: 30 tháng 9 năm 2025
“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 -TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Long.

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Chánh.

2. Bà Lê Thị Sắc.

-Thư ký phiên tòa: Ông Hà Năng Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Khúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

+Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: số 2, Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp là ông Lê Long H, chức danh - Phó giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh Tân Hưng là người đại diện theo uỷ quyền. (văn bản uỷ quyền số: 2665/QĐ-NHN_o-PC ngày 01/12/2022).

+Bị đơn:

1. Ông Lê Chí Pg sinh năm 1974.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: ấp Gò T, xã Tân Hưng, tỉnh Tây Ninh

[Nguyên đơn có mặt, các bị đơn vắng mặt không lý do]

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam ông Lê Long H trình bày: Vào ngày 16/11/2021 ông Lê Chí P và bà Trần Thị T có hỏi vay tiền của Ngân hàng số tiền 140.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số: 6615-LAV-202103132 ngày 16/11/2021, hiện nay khoản nợ vay đến hạn nhưng ông P, bà Th không trả. Nay ông đại diện cho Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Chí P và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ vay 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tính

đến ngày 30/9/2025 số tiền 35.350.959 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 175.350.959 đồng và tiếp tục tính lãi như nội dung hợp đồng giữa các bên đã thỏa thuận. Đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản số: 21CN22099/HĐTC ngày 16/11/2021 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng với ông Lê Chí P và bà Trần Thị T để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi ông P, bà T trả xong các khoản nợ vay và lãi cho Ngân hàng.

2. Tại phiên tòa vắng mặt các bị đơn nên không có ý kiến, trình bày.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

-Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án, xác định quan hệ tranh chấp và tư cách tham gia tố tụng đúng quy định của pháp luật.

-Tại phiên tòa sơ thẩm: Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng, các bị đơn không tham gia phiên tòa nhưng không có lý do là vi phạm Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng khởi kiện ông Lê Chí P và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ vay 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 30/9/2025 số tiền 35.350.959 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 175.350.959 đồng và tiếp tục tính lãi như nội dung hợp đồng tín dụng giữa các bên đã ký kết và tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản số: 21CN22099/HĐTC ngày 16/11/2021 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Tân Hưng với ông Lê Chí P và bà Trần Thị T để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi ông P, bà T trả xong các khoản nợ vay và lãi cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp.

-Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

-Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng với ông Lê Chí P và bà Trần Thị T là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Tòa án đã tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự hợp lệ nhưng phía bị đơn ông Lê Chí P và bà Trần Thị T vẫn cố tình vắng mặt không lý do. Tòa án căn cứ khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông P và bà T theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Việc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng khởi kiện ông Lê Chí P và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ vay 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 30/9/2025 số tiền 35.350.959 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 175.350.959 đồng và tiếp tục tính lãi như nội dung hợp đồng giữa các bên đã thỏa thuận và Ngân hàng đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản số: 21CN22099/HĐTC ngày 16/11/2021 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng với

ông Lê Chí P và bà Trần Thị T để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi ông P, bà T trả xong các khoản nợ vay và lãi cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp.

[3]. Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa cũng như quan điểm về việc giải quyết vụ án là có cơ sở và phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả Ngân hàng số tiền 4.050.000 đồng theo biên lai thu số 0001694 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Tây Ninh).

Ông Lê Chí P và bà Trần Thị T phải liên đới chịu 8.767.500 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 34, 35, 147, 157, 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, 464, 465, 466, 467, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điều 91, 94, 95 và 98 Luật tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 188 của Luật đất đai;

Căn cứ Điều 27, 37 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng, Long An đối với ông Lê Chí P và bà Trần Thị T.

Buộc ông Lê Chí P và bà Trần Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (thông qua Chi nhánh Tân Hưng, tỉnh Tây Ninh) số tiền 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 30/9/2025 số tiền 35.350.959 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 175.350.959 đồng và tiếp tục tính lãi suất phát sinh như nội dung hợp đồng giữa các bên đã thỏa thuận.

2. Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản số: 21CN22099/HĐTC ngày 16/11/2021 giữa Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Hưng với ông Lê Chí P và bà Trần Thị T để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng cho đến khi ông P, bà T trả xong các khoản nợ vay và lãi cho Ngân hàng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả Ngân hàng số tiền 4.050.000 đồng theo biên lai thu số 0001694 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Tây Ninh).

Ông Lê Chí Ph, bà Trần Thị T phải liên đới chịu 8.767.500 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh.
- VKSND Khu vực 9;
- THA Khu vực 9;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Văn Long